

80
pièce
INDO-CHINOIS
318

Vn:
A. Le chef de cabinet

NHÀM DẪN NIÊN

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N^o 4947

Mạnh xuân kiết nhứt trọng khắc

THÍCH-CA VĂN-TỰ' MẠI-THỎ

Tên người in kính :

NGUYỄN-THỊ-TỐI

In 100 tấn cùng

IMPRIMERIE - LIBRAIRIE
J. V. VIET
SAIGON
95-AVE D'ORMAY - SE

DEPOT LEGAL

tirage 300 exp

Saigon le 3 April 1926

SAIGON

IMPRIMERIE Jⁿ NGUYỄN-VĂN-VIẾT

1926

318

Nom d'auteur.....

Titre de l'ouvrage Thích Ca Văn tự mẫu
thơ ~~(Le Buddha Thích Ca en prose
sythacée)~~ (Le domaine du Bouddha,

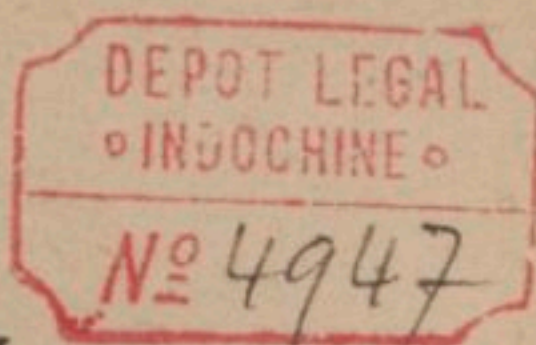
1^{re} éd.

Poème

Saigon

J. Viêt

1927



NHÂM DẦN NIÊN

Mạnh xuân kiết nhật trọng khắc
THÍCH CA VĂN TỰ MÃI THỎ

Thuở xưa đức Phật Di-đà,
Làm hội chương tòa, ở chùa Sơn-trung.
Vừa khi thiết pháp thung dung,
Quĩ vương có lễ cần phong tiếng vào.
Giải lòng bạch Phật tháp cao,
Trong ơn đại đức hạnh nào rộng dung.
Phật thấy Quĩ vương mừng lòng,
Phật phán Quĩ rằng lễ vật hình hương.
Lòng tinh kính Phật muôn nhường,
Phật mới phán bảo Quĩ vương lời nầy :
Lòng ta thương chúng sanh thay,
Đất nước chẳng có khôn thay nhưng là.
Mà lại chẳng có cửa nhà,
Ăn long nằm lở ở ra giữa trời.
Cho rày mua đất chúng người,
Chúng dùng bán có lời cùng ta.
Lâm cơ giữa gòc chiến già,
Quĩ vương bạch Phật mua hòa làm chi.
Bây giờ đức Phật từ bi,
Phán ra rằng lời thương vì muôn dân.
Đất chung còn chứa chia phân,
Cửa nhà chẳng có dưỡng thân qua ngày.

Cho nên mua đất chúng bầy,
Quí vương bạch Phật mua rày bao nhiêu.

Phật rằng mua ít chẳng nhiều,
Mua lấy một đếu bằng bức ca-sa.

Bây giờ đức Phật Thích-ca,
Trên thời liền mở ca-sa ra bày.

Quí vương trông thấy mừng thay,
Xem bằng chiếc chiều vỗ tay reo cười.

Quí vương lớn bé mọi người,
Tạ ơn đức Phật chúng tôi xin về.

Bây giờ đức Phật từ-bi,
Phán cho chúng quí tức thời hành văn.

Cứ trong văn tự ân cần,
Nào hay phép Phật như thần chẳng chơi.

Ca-sa một bức hòa đôi,
Quí vương rằng chẳng dám lời nói ra.

Bằng một bức áo ca sa,
Bán cho đức Phật vậy mà mừng thay.

Rũ nhau làm chữ liền tay,
Thượng cũng hạ kiệt thuở nầy gần xa.

Liên danh đức Phật Thích-ca,
Cứ như văn tự tỏ hòa chẳng sai.

Đông thời cận đất Bửu-dài,
Nam thời cận chí cõi ngoài Đô-châu.

Tây thời cận chí Tây-cù
Bắc thời cận chí thật khu thành miêng.

Tư tương thượng hạ bồn bên,
Y như khê nội ký tên cho rồi.

Dầu mà Quĩ chẳng vưng lời,
Phật thời bắt tội sở nơi hãm hình.

Phật đà có phép ngoại linh,
Thần thông lục trí cao minh thay là.

Phật rằng bảo chúng Quĩ ma,
Văn tự đã có viết hòa đã an.

Bao nhiêu thấy tớ Phật truyền,
Tam dùng lễ vật yên diên chớ chầy.

Đem ra thiết chúng Quĩ ma,
Đều thời ăn uống no say vui cười.

Quĩ vương lớn bé mọi lời,
Tạ ơn đức Phật chúng tôi về nhà.

Bây giờ đức Phật Thích-ca,
Phán cho chúng Quĩ chiêu tra văn từ.

Khiên người mang độc chút thơ,
Giở ra trải khắp rộng như bằng trời.

Thần thông phép Phật chẳng chơi,
Ươm ca-sa bức rộng khơi vô cùng.

Ra khắp nam bắc tây đông,
Đều thời khắp hết chẳng không chỗ nào.

Quĩ-vương lăn khóc lao xao,
Đúi về đông-hải ba đào hoài xa.

Bây giờ các chúng quĩ ma,
Trước thời giận Phật sau đà mắng nhau.

Ai làm nên nổi cơ cầu,
Đất nhà bán hết ở đâu bây giờ ?
Bối chẳng giải đáng chẳng ngờ,
Phật rằng mua một ca-sa chẳng nhiều.
Nhưng mắng ăn uông hồ reo,
Ai ngờ đức Phật có đều sai qua.
Giời ta lây hết đất ta,
Cũng thời đại cả há rằng một ai.
Vì ta trước đã nghe người,
Đức Phật như lời văn khê đa ngôn.
Bây giờ mất đất mới khôn,
Ta vào bạch Phật thê tôn xin người.
Vào đền đức Phật Như-Lai,
Phật liền giết hết những loài ma quân.
Vì chẳng Phật thương muôn dân,
Để cho chúng quī phải thân để làng.
Chẳng còn đất nước gian-sơn,
Đũi về Đông-bãi ba đảo thương thay.
Ai làm nên nổi nước này,
Cửa Phật vô sô bằng nay hằng hà.
Cớ chi ta bán đất ta,
Vì tham của Phật thiết hòa no say.
Tánh ngay lòng thiết quá ngu,
Sa cơ một phúc nên nay phản nản.
Nghĩ là hết ít một bên,
Chẳng ngờ hết cả tổ tiên phản mỗ.

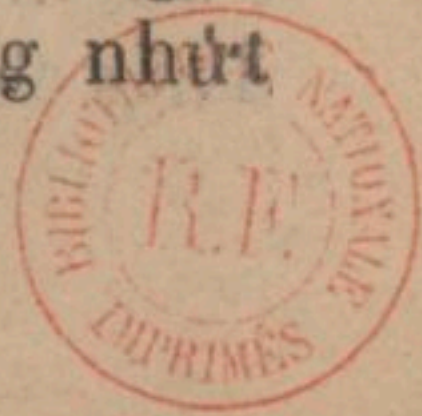
Giới ta lấy đất độ dân,
Xin Phật một lần thăm đất nên chăng.
Bây giờ Phật lại phán rằng :
Chúng đã xin vậy ta hằng tiết chi,
Quĩ-vương tâu Phật một khi.
Chúng tôi xin về thăm đất tổ tiên,
Hễ là nguyên-đảng xuân-thiên.
Một năm một bận thời lên thăm nhà,
Thề tôn khi ấy phán ra,
Chúng có lời vậy ta hòa tiết sao,
Đất tứ thời chúng chớ vào.
Rạng ngày mồng một có sào cắm nêu,
Nhánh đa thời buộc ở cây nêu.
Vội bột rắc cửa đã treo mọi nhà,
Chúng thấy thời chúng trở ra.
Nhược phạm vào nhà bắt tội Phong-đô,
Hãm hình phạt chẳng thứ cho.
Vì chẳng đức Phật đã mua chúng mấy,
Quĩ vương đứng dậy chấp tai.
Rằng đừng phép Phật xin nay ngời lời.
Từ rày hòa chăng muôn đời.
Chúng tôi đứng ở cõi ngoài khổ thân,
Hễ là chánh đáng đầu Xuân.
Một năm một lần xin về quê hương,
Lần lơ ngoài ngõ ngoài đường.
Thấy sào nêu cắm vội vàng trở ra,

Dám đâu xâm phạm vào nhà,
Vì chưng ngày trước Phật đã cầm ngăn.
Lời này khuyên bảo muôn dân,
Nhớ lời Phật dạy ân cần chớ quên.
Vì chưng Phật có thiện viên,
Cửa nhà đất nước mới nên mọi đường.
Phật thời vốn ở tây phương.
Thanh nhàn tự tại thương phượng đêm ngày.
Lòng thương các chúng sanh thai,
Nhớ mà tu liên ngày ngày cho an.
Vì ta học đạo chẳng chuyên,
Há rằng Phật có tư riêng ý vì.
Đứng làm quân tử Châu tri,
Kính tinh tích chuyện Phật thời chứng minh
Ngồi rồi xem thầy trong kinh,
Lòng tinh cất búp đỉnh ninh một bàn.
Chép làm bảo dân văn từ

PHẬT THIẾT BẢO ĐƯỜNG CHƠN KINH

Ô hô khí bầm âm dương, tánh từng tạo hóa
trời che đất chở. Phụ mẫu sanh thành, đức
trọng kỳ sơn, nghĩa nào dể kịp vua trị thấy
dạy công đức nên hơn chí thiết thăm on, lòng
nào nở phụ, sự hơn sông ở dương gian, như
thẻ bóng đèn, phú quí giàu sang, bọt trôi

mặt nước, sông thời gởi thác thì về, nghĩ sự
sanh ly, khôn cảm lòng đau, huôn chi vong cô
nghiep mang tiêu, cùng phúc biên về quê. Hà
hữu thác cách nên xa, đạo cang thường chẳng
còn như trước hôn về âm phủ, khác nẻo bơ
vơ gặp thấy minh - sư, bão đường chỉ nẻo.
Hoặc có ai hỏi hôn nầy đi đâu, hôn lại thưa
rằng: Hôn đi châu Phật quĩ đón tam kỳ lộ vân
viết Phật tại hạ phương. Hôn lại thưa rằng:
Hôn qui y Phật, đại từ tôn là đức Thích-ca-
kiêm thân sắc tướng ấy là bốn sư Thích-ca
mưu-ni Phật. Đông phương có a sơ Phật, đã
cậy có Phật phò trì, ở chôn đông-phương,
nam-phương có hữu tướng Phật, đã cậy có
Phật phò trì, ở chôn nam-phương tây-phương
có vô lượng thọ Phật, đã cậy có Phật phò trì ở
chôn tây-phương, bắc-phương bất không thành
tựu. Phật đã cậy có Phật phò trì, ở chôn bắc-
phương. Trung ương có Tỳ-lư-giá-na Phật, đã
cậy có Phật phò trì ở chôn trung ương. Hoặc
có ai hưng hành sân nộ, hôn lại thưa rằng
nhẫn nhục thân tâm nhẫn như minh kính,
nhục tợ trụ quang đã cậy có Phật Di-đà tiếp
dẫn phóng hào-hoang. Phật soi cho sáng mà
cứu thê gian, đức Thích-ca ta bà thê giới
nhơn sanh bá tuê ngộ quĩ vô thường nhưt



sắc na vang, thác hóa thiên thu vĩnh biệt người ta chẳng biết sanh thời bắt túc nhưt vẫn như lai tử việt bất tri. Nhưt vẫn như khứ, thiên già không, địa cũng già không. Bao hàm thiên địa hữu hà công, sanh già không từ cũng già không. Sanh tử đại sự Tổng thị không, diên gia không, địa già gia tài diên sông tợ vô phong, Kiêm già không ngân già không, kiêm ngân sở vô tận dai không, hôn về tây phương Phật. chớ nghe ác đạo tòa đồ hôn phải nghe thấy, Thấy bảo đường cho đi đi Thời đường bạc chẳng phải được soi, chẳng phải bắc cầu, đường bạc, là đường về tây phương Phật hoặc có ai hỏi hôn rằng, cha Phật là chi, Mẹ Phật là chi, con Phật là chi, cháu Phật là chi, chắc Phật là chi, tự tánh linh tri, hôn lại thưa rằng : cha Phật là lục-trí thần-không, Mẹ Phật là viên không Pháp giải, Con Phật là vô di sắc tướng, cháu Phật là hoàng hậu công phi, Chắc Phật là hỏi hướng pháp thân, Hoặc có ai hỏi hôn, hôn lại thưa rằng, là người nhà Phật. Thời có những ai đi cùng hôn, hôn lại thưa rằng, có bác vạn tứ thiên mao khổng, đệ tử tam bá, lục thập ngũ cốt tiệt, đạo tràng bên hữu có Phật Thích-Ca dẫn lộ bảo đàn cho đi, như lai thị pháp giải thân trung,

Tâm tức phật, phật tức tâm vậy mới về được cùng phật, đường ấy có nước trong leo lẻo, đường ấy có mã não lưu ly, đường ấy có bảy hàng, cây ngọc nhánh vàng, lá ngọc toàn những bửu huê, dàng ấy có huỳnh kim vi địa, có bác công đức thông, có liên-hoa-quá-sanh, có lầu các bửu đài, có ngọc như ý có Phật thiên nhơn, có ca âm nhà nhạc, có tràng phan bảo cái hỏn, thời đèn đó, ấy là hiền phật viên thông được vô lượng ức kiếp trọng tội. Ác nghiệp tất giai tiêu diệt được thấy phước thời tội đã không, vòn vì sanh thời được giải thoát, bất cổ tự nhiên minh hữu thỉnh phật tất đó, có vàng ngồi toà sen, ở trong phóng hào quang, một ông khắp mười phương cùng chư phật bồ tát các chúng thiên phật tiên ấy là tánh vô lượng thọ phật tràng phan bảo cái anh lạc tân châu ấy là chôn cứu phẩm liên đài, đã bao người hiền lành nhơn đức Tạo tượng làm chùa niệm phật tụng kinh, Thờ cha kính mẹ, trọng kính thầy, tôn trọng phật trời, được về chôn ấy là chôn thanh nhàn, hỏn thời nghe lây vậy có thơ rằng: Tâm về cùng Phật chôn tây-phương. Thấy mới chỉ truyền dạy bảo đường ân ái mây phần thương con cháu, thẳng về cực lạc chôn tha hương, qui y Phật, qui y pháp, qui y Tăng, qui y Phật bất

đọa địa ngục, qui y pháp bắt đọa ngã qui, qui y
tăng bắt đọa sát sanh, qui y phật kinh, qui y
pháp kinh, qui y tăng kinh giãn tích sở tạo chư
ác nghiệp, giai do vô thủy tham sân si, từng
thân khẩu ý chi sở sanh, nhứt thiết tội cang
giai sám hối, chúng sanh vô biên thệ quyên,
phiền não vô tận thệ quyên đặng pháp môn vô
lượng thệ quyên học. Phật đạo vô lượng thệ
quyên thành. Tự tánh chúng sanh thệ quyên,
tự tánh phiền não thệ quyên đặng, tự tánh
pháp môn thệ quyên học, tự tánh phật đạo
thệ quyên thành, bảo đường kinh. Phật thiết
nghe kinh bảo đường, bảo cho hỗn biệt, tổ
tường hỗn hay. Hỗn thiện nghe lấy kinh này,
lên chùa lạy Phật ngày rày qui y, con cháu
thăm thiết sâu bi. Nhớ thuở đương thời thăm
thiết thương thay. Thân hồn đã được mây
mười, mà hồn đã thác về nơi quê nhà, hồn qua
đền cửa diêm-la, mười vua thập điện một tà âm
ty, hỏi hồn làm phước phạm vì, hồn liền rên
rén thưa qui tâu lên, hỏi sanh ra cõi trần viên,
hồn cũng làm phước làm viên ích nhiều, rồi
qui y tam bảo ngày rày, lên chùa lạy Phật nghe
thấy tụng kinh, hồn qua đền cửa thiên đình,
chẳng còn tội tình quá cửa Diêm-vương, kiêm
thần quý sứ vô thường, nó đưa hồn đến triều

đường một khi, hồn qua đèn cửa ngục môn. Thấy người đói khát hồn còn thương thay, hồn đi ba bước đèn ngay, đi qua non nầy, đèn ngan lưu ly thấy thiên bác nhả một khi, mũi vàng mũi bạc đón thời hồn sang, mũi son, mũi bạc thuyền vàng, tướng quân đón rước chèo sang ngày rày, hồn đã ơn Phật, ơn thầy, Phật có một điệp thời rày cấp cho, tái lai hồn bước xuống đò, hồn niệm sáu chữ nam-mô Di-đà ti uyển không chữ Phật đò nhà, ấy đò nhà Phật hiệu là minh công, chúc thầy tác tề non bồng, đón rước mừng cũng xuống lòng vui thay, bão đường chung lạt, trời cao, cao thăm mấy lần chẳng soi xuống dưới cỏi trần nầy chẳng. Thân hồn như thể bóng trắng. Hiện hình biên tượng nào rằng thầy đau, sông thời tin tức bảo nhau, cũng học một đạo, đạo mẫu Thích-ca. Trên đầu thời đội cầu qua, phan bay pháp phối hồn đã nhập quan. Bây giờ hồn đã băng ngàn, hồn quên sự đạo, dương-gian thuở nầy. Bây giờ hồn thác thương thay, sông thời thầy mặt, thác nay thầy mỗ, vậy nên Phật mới dạy cho, dặn hồn cho khỏi mê đồ trầm luân, dặn sau, dặn trước ân cần, hồn thiên nhớ lấy mười phần cho an, ở đây có quang Kiêm-cang, có bà Bồ-tác dẫn đường hồn đi, có quang Thổ-

địa thần kỳ, cho an phần mộ sớm khuya thanh
nhân, hồn được hai chữ bình an. Nhờ thấy các
lão dung nhan cho hồn, nam-mô bồ-tát thê tôn,
tiếp dẫn linh hồn tịnh độ siêu sanh. Bây giờ
hồn an mô phần, các lão tôi nay đã ra, dặn hồn
rằng có điều chi thời hồn biện bạch lạy thời
cho thông. Hồn thời hồn ở xứ đòng, cửa nhà
chẳng có hồn không có vì, xâu sô hồn phải
thác đi, sô ai sô này hồn thời biết đâu, chữ
rằng như ý sở cầu, hồn thiên nghe lạy lên
chầu Phật tiên, phò hộ con cháu bình an,
đàng na các lão, thiên niên thọ tràng

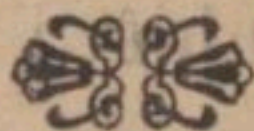
KHÔNG LỘ HÀNH

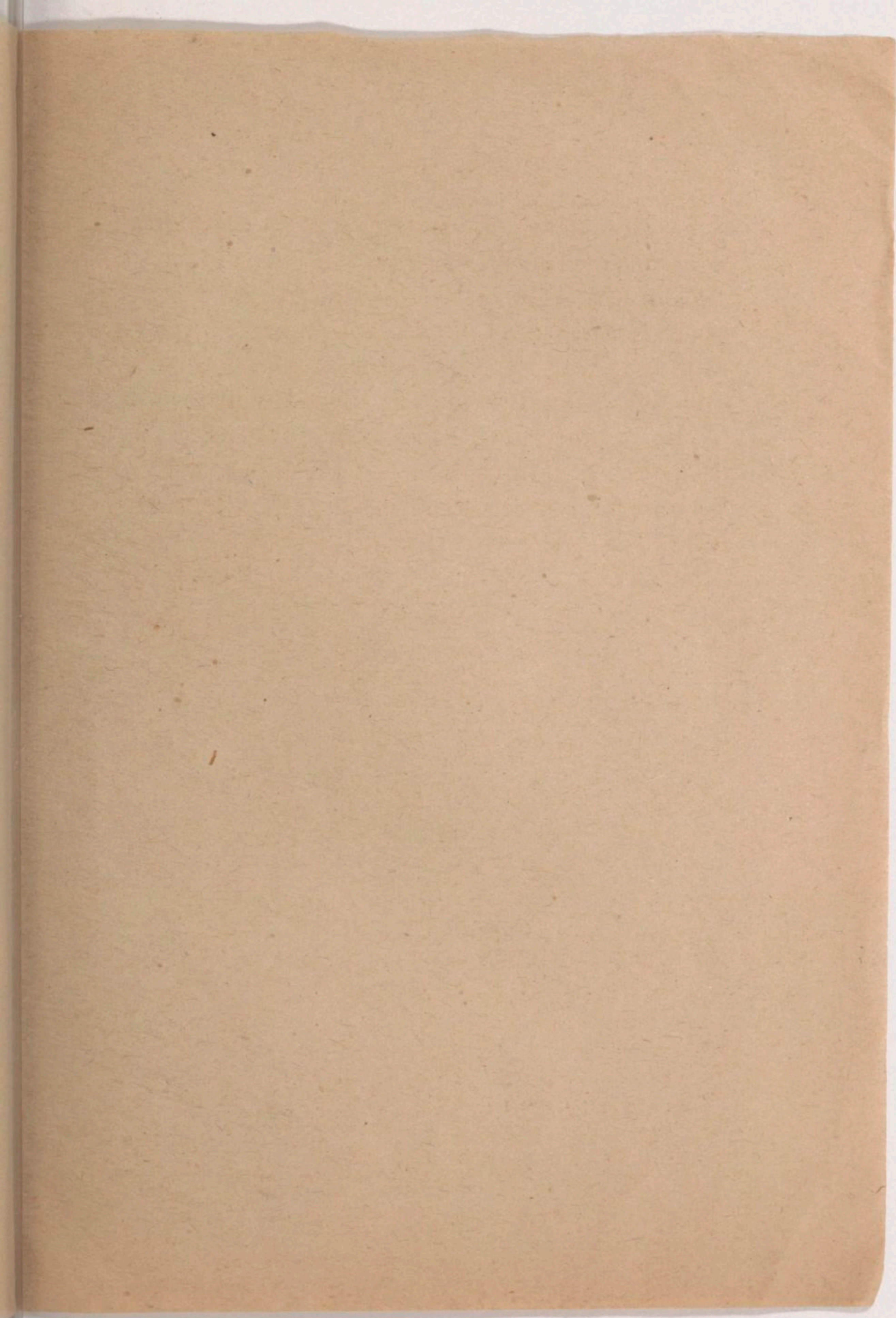
Việt-nam thánh tổ giới truyề v. Thánh nhơn
thông trị bốn bên thuận hòa, Thánh tổ đắc đạo
tiên gia, Hải thanh nhơn giả người hòa thất
sanh. Thánh tổ giác hải ngoại bình, mên đạo
tu hành tứ độ quyền môn, được sanh bất
quốc Tây-phạn, Quang Âm truyền đạo phép
tiên mới về. Hàng-Long vạn pháp tiên kỳ. Ở
chùa gian thủy giả từ tụng kinh. Ba năm minh
đạo mới thành. Trạch điền ngũ mẫu ph rơng
viên lạ lũng, làm nên nội tự làm song, lư
hương thượng điện, nội phòng lạnh tang, các

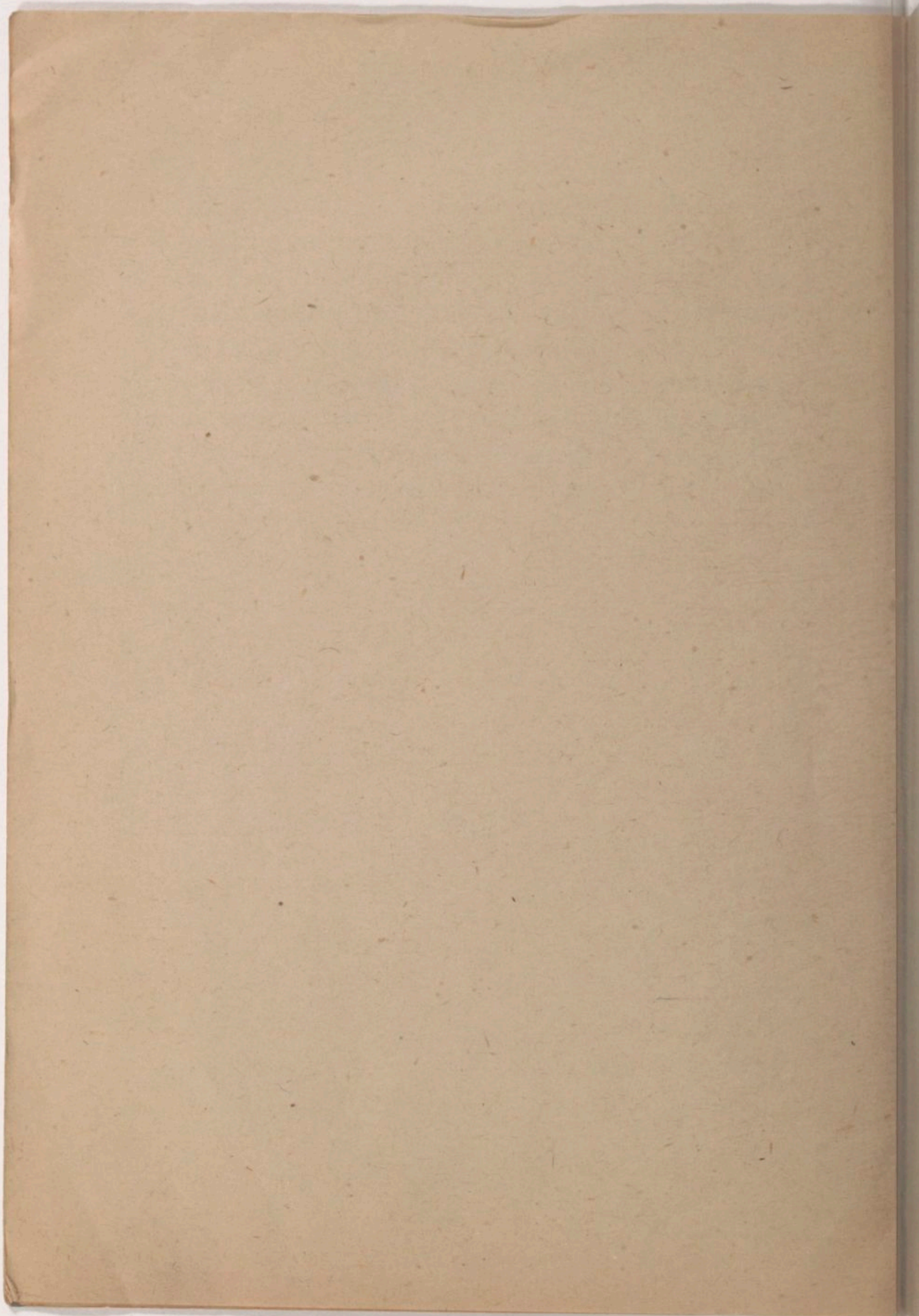
chuôn giải vô tiền đường, tam quang thượng
điện, sáng sà r g đã an, chợ thời hiệp trước cửa
chuyên, kê hiên sen nở, bồn bên lạ lũng. Lâm nên
đại tự làm song, Di-dà giáu chúa, thung dung
chánh vị, Ban ban la liệt hoại nghi, trong thờ
ba bảo chánh vị điện cung, Trng chùa bày đặt
đã an, ngoài lo bồn khí hưng công thay là, đứng
bến hương hội lê gia. Thấy tăng một phúc vậy hòa
mới sang, Thấy tăng 1 chiếc tiểu nang, được
sai g đông quốc vừa ban dậu thời. Vào nhà
trưởng giả ký cư, sai tôi quê ở nước thời việt-
kinh. Tôi sang khuyên giáo đại minh, vào nhà
trưởng giả ngụ tinh bồn đêm. Trưởng ông lòng
thiệt thảo hiên, mới ra đón sảy làm viên rước
vào, nhà tôi các rộng lầu cao xin người ngồi
ngự hĩ tiêu rạo sẽ dùng, ai ngờ phép thánh lạ lũng.
Tự nhiên báo tận như không thi ở rày, ca-sa
bồn tâm cảm tay, tự nhiên báo tận khi nay đồng
điền, Trưởng ông thấy sự quả nhiên, Ái mộ kỳ
phép chúng tôi tri, sáng mai thánh mới ra đi,
vào tàu hoàng đề một khi ngai rổng, Thành
đâu đề cứu trùng, sảy tôi giốc chí hưng
công thay là, An nam thiếu nữ đồng đa, cho
nên tôi mới vậy hòa sang đây, đem về làm
phước khi nay, thơ phù công đức đồng
nay tái huân. Đem về làm phước nước nam,

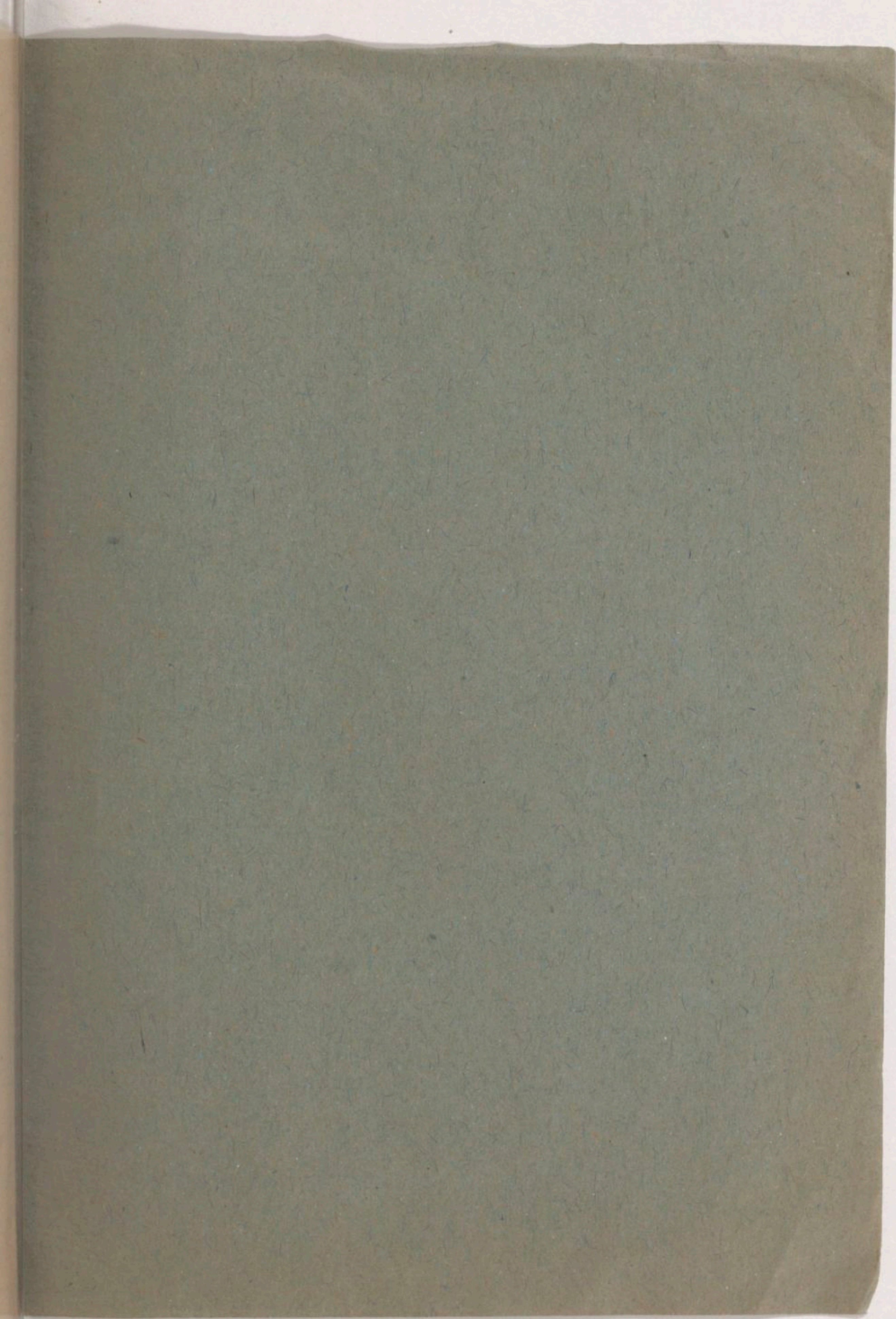
dùng làm 4 khí đội ơn cứu trùng, đức vua người ngự ngay rồng, sai sang giáo đồng đệ tử bao nhiêu, Thánh tâu hoàng đế ngự trào, phiên lòng đệ tử chi nhiều lao công, sảy tôi một túi nang trung, sang giáo lấy đồng đem về làm viên, đức vua rằng việc ấy nên, sai người đưa sảy xuống miền đông cung, 10 kho đồng tốt lạnh lòng người liền lấy hết việc dùng bao nhiêu, Thánh nghe vua phán tiêu hao, bây giờ mới bước chon vào cửa kho.

CHUNG









4024 10000
10000
10000